Mã đề: 1171

## Kiểm tra giữa kỳ

Môn: Khai Phá Dữ Liệu (CO3029) - Ngành: Khoa Học Máy Tính

Ngày: 6/11/2017, HK1 – 2017-2018

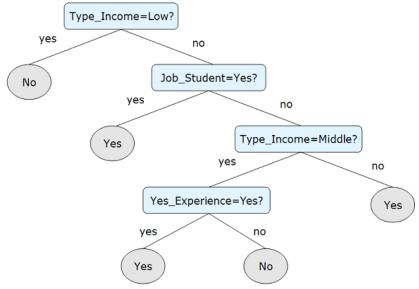
Thời gian làm bài: 45 phút

(Bài kiểm tra gồm 6 câu hỏi trắc nghiệm và 2 câu hỏi tự luận. Sinh viên được tham khảo tài liệu.)

Cho câu 1-6, sinh viên chọn 1 câu trả lời đúng nhất. Nếu chọn câu (e) thì sinh viên cần trình bày đáp án khác so với đáp án ở các câu (a), (b), (c), và (d) và/hoặc giải thích lựa chọn (e) của mình. Điểm đúng của mỗi câu hỏi từ câu 1 đến câu 4 là 1 điểm.

- Câu 1. Trong các quá trình xử lý dữ liệu sau, quá trình nào là quá trình khai phá dữ liệu?
- a. Xác định giá trị lợi nhuận dự kiến trong mục tiêu của kế hoạch kinh doanh 2017-2022 của công ty AA.
- b. Xác định lượng mưa trung bình tại thành phố Hồ Chí Minh cho tháng 10 của năm 2018.
- c. Xác định lưu lượng giao thông qua cầu Mỹ Thuận trong thời gian trước, trong, và sau Tết sắp tới.
- d. Câu a, b, và c đều đúng.
- e. Ý kiến khác.
- Câu 2. Chọn phát biểu ĐÚNG về công tác làm sạch dữ liệu.
- a. Công tác này xử lý các thuộc tính dư thừa trong tập dữ liệu bằng cách kiểm tra tương quan.
- b. Công tác này xử lý các thuộc tính liên tục trong tập dữ liệu bằng kỹ thuật binning.
- c. Công tác này xử lý các dữ liệu vượt biên miền trị của thuộc tính khi thực hiện chuẩn hóa.
- d. Công tác này xử lý các dữ liệu ngoại biên bằng việc phát hiện và lọc nhiễu.
- e. Ý kiến khác.
- **Câu 3.** Thực hiện chuẩn hóa dữ liệu trong **Bảng 3** (ở Câu 8) ở thuộc tính  $X_2$  về miền trị [-1, 1]. Giá trị  $X_2$  mới của đối tượng có ID = 5 là bao nhiêu? Giả sử làm tròn chính xác với 2 số thập phân.
- a. -0.71
- b. -0.43
- c. -0.14
- d. 1.14
- e Ý kiến khác
- **Câu 4.** Chọn phát biểu **ĐÚNG** về đặc điểm có thể giúp phân biệt giữa 3 mô hình phân lớp: cây quyết đinh C4.5, mang neuron nhân tao nhiều tầng truyền thẳng, máy vec-tơ hỗ trơ?
- a. Cấu trúc mô hình phân lớp.
- b. Cơ chế xây dựng mô hình phân lớp.
- c. Mức đô khả hiểu của mô hình đối với quyết đinh phân lớp.
- d. Câu a, b, và c đều đúng.
- e. Ý kiến khác.

- Câu 5. Cho cây quyết định CART trong **Hình 1**, luật phân lớp nào **KHÔNG** được dẫn ra từ cây quyết định này?
- a. IF NOT(Type\_Income=Low) AND NOT(Job\_Student=Yes) AND NOT(Type\_Income=Middle) THEN Class=Yes
- b. IF Type\_Income=Middle AND Job\_Student=Yes AND NOT(Yes\_Experience=Yes) THEN Class = No
- c. IF NOT(Type\_Income=Low) AND Job\_Student=Yes THEN Class=Yes
- d. IF Type\_Income=Low THEN Class = No
- e. Ý kiến khác.



Hình 1. Cây quyết định CART

**Câu 6.** Cho hai ma trận nhầm lẫn tương ứng cho 2 mô hình phân lớp M1 và M2 trong Bảng 1 và 2 như sau. Cho biết mô hình nào hiệu quả hơn cho việc phân lớp của các đối tượng thuộc lớp C3?

## a. Mô hình M1.

- b. Mô hình M2.
- c. Cả hai mô hình M1 và M2 đều hiệu quả cho lớp C3.
- d. Do thiếu thông tin về hai mô hình nên không thể xác định được mô hình nào hiệu quả hơn.
- e. Ý kiến khác.

Bảng 1. Ma trận nhầm lẫn của M1

	Predicted	Predicted	Predicted	Predicted
	C1	C2	C3	C4
C1	82	10	3	1
C2	2	65	1	0
C3	0	2	40	1
C4	2	1	1	10

Bảng 2. Ma trận nhầm lẫn của M2

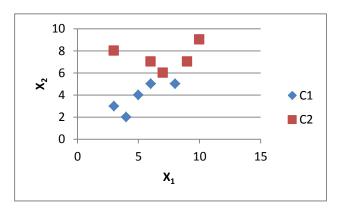
	Predicted	Predicted	Predicted	Predicted
	C1	C2	C3	C4
C1	82	8	2	4
C2	2	64	1	1
C3	2	1	38	2
C4	3	2	1	8

- Câu 7. Phân biệt bài toán phân lớp với bài toán hồi quy. (1 điểm)
- Câu 8. Cho các đối tương dữ liêu trong Bảng 3.
- a. Thực hiện rời rạc hóa dữ liệu dựa trên điểm phân tách là Q1 và Q3 ở mỗi chiều dữ liệu với 3 phân đoạn trị là [min, Q1), [Q1, Q3], và (Q3, max]; trong đó, Q1 và Q3 là các điểm tứ phân vị tương ứng mức 25% và mức 75%. (1 điểm)

b. Xác định thuộc tính và kết quả phân tách dữ liệu tương ứng cho lần phân hoạch đầu tiên trong quá trình xây dựng cây quyết định C4.5 với dữ liệu huấn luyện trong Bảng 3. (2 điểm)

Bảng 3. Các đối tượng dữ liệu trong không gian  $\boldsymbol{R}^2$ 

OID	$\mathbf{X_1}$	$\mathbf{X}_2$	Lớp thật
O1	3	8	C2
O2	6	5	C1
O3	8	5	C1
O4	10	9	C2
O5	5	4	C1
O6	4	2	C1
O7	6	7	C2
O8	9	7	C2
O9	7	6	C2
O10	3	3	C1



Hình 1. Phân bố của các đối tượng trong  $\boldsymbol{R}^2$ 

Môn: Khai phá dữ liệu (CO3029)	Ngày kiểm tra: 6/11/2017	Mã đề: 1171
Mã Số Sinh Viên:		
Họ - Tên:		

## <u>Phần trả lời</u>

Câu hỏi	a	b	c	d	e (Ý kiến khác)
1				<b>√</b>	
2				<b>√</b>	
3		<b>√</b>			
4				<b>√</b>	
5		<b>√</b>			
6	<b>√</b>				

Câu 7. Phân biệt giữa bài toán phân lớp và bài toán hồi quy:

- Điểm giống nhau: Tập huấn luyện có thông tin của các biến cần được dự báo;
   Cơ chế học có giám sát/bán giám sát;
- Điểm khác nhau:

Hồi quy: Dự báo giá trị của các biến liên tục; Đánh giá mô hình dựa trên độ lệch giữa giá trị quan sát và giá trị tính được từ mô hình cho các biến cần được dự báo

*Phân lớp*: Dự báo giá trị của biến rời rạc; Đánh giá mô hình dựa trên sự giống nhau và khác nhau của giá trị lớp quan sát được và giá trị lớp dự báo được cho các biến cần được dự báo

## Câu 8.

a. Sắp thứ tự cho mỗi thuộc tính:

$\mathbf{X_1}$	$\mathbf{X}_2$
3	2
3	3
4	4
5	5
6	5
6	6
7	7
8	7
9	8
10	9

Họ - Tên:

Mã Số Sinh Viên:

Môn: **Khai phá dữ liệu (CO3029**) Ngày kiểm tra: 6/11/2017 Mã đề: 1171

Tìm Q1 và Q3 tương ứng cho mỗi thuộc tính:

- Cho thuộc tính  $X_1$ , Q1 = 3.5 và Q3 = 7.5
- Cho thuộc tính  $X_2$ , Q1 = 3.5 và Q3 = 7

Rời rạc hóa dữ liệu với L = [min, Q1), M = [Q1, Q3], và H = (Q3, max]:

OID	$\mathbf{X}_{1}$	$\mathbf{X}_2$	Lớp thật
O1	L	Н	C2
O2	M	M	C1
O3	Н	M	C1
O4	Н	Н	C2
O5	M	M	C1
O6	M	L	<b>C</b> 1
O7	M	M	C2
O8	Н	M	C2
O9	M	M	C2
O10	L	L	C1

b. Tính các giá trị Info(), Gain(), và GainRatio() tương ứng cho mỗi thuộc tính và sau đó chọn thuộc tính có giá trị GainRatio lớn nhất:

$$Info(D) = 1$$

$$Info(D, X1) = 0.960964$$

Info(D, 
$$X2$$
) = 0.6

$$Gain(D, X1) = Info(D) - Info(D, X1) = 0.039036$$

$$Gain(D, X2) = Info(D) - Info(D, X2) = 0.4$$

SplitInfo(D, X1) = 1.485475

$$SplitInfo(D, X2) = 1.370951$$

$$GainRatio(D, X1) = Gain(D, X1)/SplitInfo(D, X1) = 0.026278$$

$$GainRatio(D, X2) = Gain(D, X2)/SplitInfo(D, X2) = 0.291768$$

Thuộc tính được chọn là X2.

Môn: Khai phá dữ liệu (CO3029)	Ngày kiểm tra: 6/11/2017	Mã đề: 1171
Mã Số Sinh Viên:		
Họ - Tên:		

Kết quả phân tách dữ liệu đối với thuộc tính được chọn:

D1 ứng với X2 = L:

OID	X1	X2	Lớp thật
O6	M	L	C1
O10	L	L	C1

D2 ứng với X2 = M:

OID	X1	X2	Lớp thật
O2	M	M	<b>C</b> 1
О3	Н	M	C1
O5	M	M	C1
O7	M	M	C2
O8	Н	M	C2
O9	M	M	C2

D3 ứng với X2 = H:

OID	X1	<b>X2</b>	Lớp thật
O1	L	Н	C2
O4	Н	Н	C2